

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TỈNH KON TUM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****KẾ HOẠCH****Thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu  
về tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum năm 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1244/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường và Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU****1. Mục đích**

Thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum nhằm chuẩn bị tốt cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường thống nhất trong toàn tỉnh và ngành; là cơ sở để hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh được cập nhật thường xuyên, dễ khai thác và sử dụng, phục vụ có hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường và đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường; đáp ứng thông tin cho nhu cầu sử dụng của cộng đồng trong hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, sinh hoạt và nâng cao dân trí; từng bước thực hiện chiến lược kinh tế hoá ngành tài nguyên và môi trường.

**2. Yêu cầu**

- Việc tổ chức thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường và mẫu vật phải khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương nhằm đảm bảo dữ liệu được thu thập chính xác, đầy đủ, có hệ thống.

- Việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường phải tuân thủ đúng các quy định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường. Nội dung thông tin, dữ liệu thu thập, cập nhật phải phù hợp, chính xác, kịp thời, hiệu quả; ưu tiên mục tiêu sử dụng dài hạn; ưu tiên thông tin, dữ liệu có thể dùng cho nhiều mục đích sử dụng khác nhau.

- Thực hiện thu thập dữ liệu theo Quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum và theo quy định của

pháp luật có liên quan; đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Nhiệm vụ**

- Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Bố trí kinh phí phù hợp cho công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Thực hiện xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Xây dựng quy chế chung và kế hoạch thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện, thành phố để làm cơ sở thực hiện.

### **2. Dữ liệu về tài nguyên và môi trường cần thu thập**

Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải là các thông tin, dữ liệu được thu nhận và lưu trữ theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Khối lượng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện năm 2020.**

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi thu thập, phải chỉnh lý tài liệu và báo cáo theo từng danh mục, số lượng cụ thể về Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua Trung tâm Công nghệ thông tin; số lượng dữ liệu ước thực hiện như sau:

TT	Cơ quan	Số lượng hồ sơ thu thập (mét)		
		Tổng	Tồn đọng	Mới
1	Huyện Đắk Glei	2	1,5	0,5
2	Huyện Ngọc Hồi	1,5	0,5	1
3	Huyện Tu Mơ Rông	3	1,5	1,5
4	Huyện Đắk Tô	2,5	2	0,5
5	Huyện Đắk Hà	4	1,5	2,5
6	Huyện Sa Thầy	2	1,5	0,5
7	Huyện Ia H'Drai	2,5	1	1,5
8	Huyện Kon Rẫy	2	0,5	1,5
9	Huyện Kon Plông	3	1,5	1,5
10	Thành phố Kon Tum	5	3	2

11	Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	4,5	1,5	3
12	Các sở, ban ngành	3	0,5	2,5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>35</b>	<b>16,5</b>	<b>18,5</b>

### **3. Các hoạt động, nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường**

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng theo đúng quy định tại Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Nhận bàn giao thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo kế hoạch.
- Kiểm tra, chỉnh lý, số hoá thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.
- Lưu trữ, bảo quản các thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xác định danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường cần thu thập, ước tính khối lượng tài liệu thu thập và lập kế hoạch thực hiện của năm tiếp theo tại mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương và thời gian giao nộp tài liệu, dữ liệu.

3.2. Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp các thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường).

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thu thập dữ liệu về tài nguyên và môi trường năm 2020 về Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về thực hiện các nội dung thu thập, cập nhật, xử lý chuẩn hoá dữ liệu về tài nguyên và môi trường; lập danh mục dữ liệu về tài nguyên và môi trường để đăng trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, đánh giá, xử lý, cập nhật và lưu trữ dữ liệu thu thập được.

### **2. Các sở, ban ngành**

Bố trí kinh phí trong dự toán được giao để thực hiện Kế hoạch thu thập dữ liệu về tài nguyên và môi trường; phối hợp lập danh mục và thống kê dữ liệu về tài nguyên và môi trường có được qua hoạt động của ngành; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường thực hiện việc thống kê, thu thập, phân loại, cập nhật, xử lý, chuẩn hoá dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

- Thực hiện việc cung cấp thông tin, dữ liệu cho Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) xem xét, điều chỉnh bổ sung kịp thời./.

---